

Số: 987/QĐ-UBND

Bình Dương, ngày 18 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giải quyết đơn của ông Nguyễn Văn Ngọc, khiếu nại
Quyết định số 6900/QĐ-UBND ngày 22/10/2012 của
Chủ tịch UBND thị xã Dĩ An (lần hai).**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Khiếu nại năm 2011; Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại; Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính; Thông tư số 02/2016/TT-TTCP của Thanh tra Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013;

Căn cứ Luật Đất đai năm 1993; Nghị định số 22/1998/NĐ-CP ngày 24/4/1998 của Chính phủ về việc đền bù thiệt hại khi nhà nước thu hồi đất để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2003; Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ quy định về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Xét đơn đề ngày 13/11/2012 của ông Nguyễn Văn Ngọc, địa chỉ: số 34/4, khu phố Tân Hòa, phường Đông Hòa, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương,

I. Nội dung khiếu nại:

Theo đơn đề ngày 13/11/2012, ông Nguyễn Văn Ngọc khiếu nại Quyết định số 6900/QĐ-UBND ngày 22/10/2012 của Chủ tịch UBND thị xã Dĩ An và yêu cầu UBND thị xã Dĩ An ban hành quyết định thu hồi đất của cá nhân theo Luật Đất đai năm 2003; điều chỉnh giá bồi thường đất theo Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ; bồi thường, hỗ trợ theo mục đích sử dụng đất đã được thể hiện trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; có chính sách hỗ trợ thỏa đáng theo Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ; cấp thêm 01 suất đất tái định cư 100m² theo Quyết định số 9020/QĐ-CT ngày 08/12/2004 của UBND tỉnh; hỗ trợ thêm tiền chênh lệch (2.000.000 đồng/m²) do nhận tiền thay đất tái định cư; nhận 15.000.000 đồng/một suất đất tái định cư theo Quyết định số 1969/QĐ-CT ngày 02/6/2003 của UBND tỉnh.

II. Kết quả giải quyết khiếu nại lần đầu:

Ngày 22/10/2012, Chủ tịch UBND thị xã Dĩ An ban hành Quyết định số 6900/QĐ-UBND giải quyết bác đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn Ngọc.

Không đồng ý, ông Nguyễn Văn Ngọc tiếp tục khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh.

III. Kết quả xác minh nội dung đơn khiếu nại:

Xét kết quả xác minh đơn tại Báo cáo số 28/BC-TTr ngày 06/02/2013 và Báo cáo số 76/BC-TTr ngày 09/8/2017 của Thanh tra tỉnh, cho thấy:

- Thực hiện Quyết định số 4653/QĐ-UBND ngày 13/11/2003 về việc thu hồi đất của các tổ chức, hộ gia đình cá nhân giao cho Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh để tiến hành bồi thường giải phóng mặt bằng theo quy hoạch chi tiết, Quyết định số 1969/QĐ-CT ngày 02/6/2003 về việc ban hành quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về đất, tài sản trên đất đối với dự án Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh trên địa bàn xã Đông Hòa, xã Bình An (nay là phường Đông Hòa, phường Bình Thắng) thị xã Dĩ An và các quyết định điều chỉnh, bổ sung chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại Quyết định số 6329/QĐ-UBND ngày 12/8/2004, Quyết định số 9020/QĐ-UBND ngày 08/12/2004 của UBND tỉnh; Hội đồng đền bù thiệt hại giải phóng mặt bằng dự án Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là Hội đồng bồi thường) tiến hành kiểm kê đất đối với ông Nguyễn Văn Ngọc.

- Năm 2005, Hội đồng bồi thường lập hồ sơ áp giá bồi thường về đất đối với ông Nguyễn Văn Ngọc (theo Biên bản số 29TH/QLDA-ĐBGT ngày 17/5/2005 và Biên bản số 227TH/QLDA-ĐBGT ngày 02/12/2005), với số tiền là 963.480.000 đồng, trong đó:

+ Về đất nông nghiệp:

. Bồi thường diện tích: $2.525\text{m}^2 \times 150.000 \text{ đồng} = 378.750.000 \text{ đồng}$.

. Bồi thường diện tích: $6.497\text{m}^2 \times 150.000 \text{ đồng} \times 0.6 = 584.730.000 \text{ đồng}$.

+ Chính sách tái định cư: 04 suất tái định cư.

Tiếp sau đó, Hội đồng bồi thường tiếp tục áp giá bồi thường bổ sung (40%) cho ông Nguyễn Văn Ngọc đối với phần diện tích đất 6.497m^2 , với số tiền 389.820.000 đồng ($6.497\text{m}^2 \times 150.000 \text{ đồng} \times 0.4$).

- Ngày 19/5/2005, ngày 13/01/2006, ngày 04/01/2007, ông Nguyễn Văn Ngọc đã nhận tiền bồi thường (963.480.000 đồng + 389.820.000 đồng).

- Ngày 10/3/2006, ngày 28/6/2006, ông Nguyễn Văn Ngọc đã nhận tiền thay 04 suất đất tái định cư ($1.000.000 \text{ đồng/m}^2$) với số tiền 600.000.000 đồng.

- Năm 2012, ông Nguyễn Văn Ngọc có đơn khiếu nại yêu cầu ban hành quyết định thu hồi đất riêng cho gia đình Ông, hỗ trợ 15.000.000 đồng/định suất đất tái định cư, hỗ trợ thêm tiền chênh lệch do nhận tiền thay đất tái định cư, cấp thêm 01 suất đất tái định cư 100m^2 .

IV. Kết quả đối thoại:

Ngày 22/3/2018, Lãnh đạo UBND tỉnh chủ trì cùng các ngành chức năng của tỉnh và UBND thị xã Dĩ An tổ chức đối thoại với một số hộ dân thuộc Dự án Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh (trong đó có ông Nguyễn Văn Ngọc). Tại buổi đối thoại, các ngành chức năng đã phân tích, giải thích các yêu cầu của các hộ dân, là không có cơ sở xem xét, giải quyết.

V. Nhận xét:

- Việc ông Nguyễn Văn Ngọc khiếu nại Quyết định số 6900/QĐ-UBND ngày 22/10/2012 của Chủ tịch UBND thị xã Dĩ An và yêu cầu bồi thường, hỗ trợ theo mục

đích sử dụng đất đã được thể hiện trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; có chính sách hỗ trợ thỏa đáng theo Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ, là không có cơ sở để xem xét giải quyết vì: Hội đồng bồi thường đã tiến hành kiểm kê, áp giá bồi thường, hỗ trợ về đất nông nghiệp và tái định cư cho ông Nguyễn Văn Ngọc đúng theo quy định tại Quyết định số 1969/QĐ-UBND ngày 02/6/2003, Quyết định số 6329/QĐ-UBND ngày 12/8/2004, Quyết định số 9020/QĐ-UBND ngày 08/12/2004 của UBND tỉnh và ông Nguyễn Văn Ngọc đã nhận tiền bồi thường (theo Biên bản ngày 19/5/2005, ngày 13/01/2006, ngày 04/01/2007); đồng thời, ông Nguyễn Văn Ngọc đã nhận tiền thay 04 suất đất tái định cư (theo Biên bản ngày 10/3/2006, ngày 28/6/2006).

- Căn cứ Điều 23 Luật Đất đai năm 1993 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2001, quy định UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích không phải là sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, làm muối cho các đối tượng: tổ chức sử dụng đất, hộ gia đình, cá nhân tại nội thành, nội thị xã. Đối chiếu quy định trên, việc UBND tỉnh ban hành Quyết định số 4653/QĐ-CT ngày 13/11/2003 về việc thu hồi đất của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân giao cho Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh, là đúng quy định. Do đó, việc ông Nguyễn Văn Ngọc yêu cầu UBND thị xã Dĩ An ban hành quyết định thu hồi đất của cá nhân theo Luật Đất đai năm 2003, là không có cơ sở xem xét giải quyết.

- Việc cấp 01 suất đất tái định cư 100m² theo quy định tại Quyết định số 9020/QĐ-CT ngày 08/12/2004 của UBND tỉnh, được áp dụng đối với những hộ có đất ở bị giải tỏa trắng, có nhà trên đất bị giải tỏa, đồng nhân khẩu (05 người trở lên); qua kiểm tra hồ sơ bồi thường, thì ông Nguyễn Văn Ngọc không có đất ở bị giải tỏa trắng, không có nhà trên đất bị giải tỏa. Do đó, việc ông Nguyễn Văn Ngọc yêu cầu cấp thêm 01 suất đất tái định cư 100m² theo Quyết định số 9020/QĐ-CT ngày 08/12/2004 của UBND tỉnh, là không có cơ sở xem xét.

- Theo Quyết định số 1969/QĐ-CT ngày 02/6/2003 của UBND tỉnh, quy định: Đối với những hộ giải tỏa toàn bộ diện tích nhà ở, đất ở có đất thổ cư ghi trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà có khả năng tự tìm nơi ở mới, không nhận định suất đất ở thì ngoài mức đền bù nhà ở, đất ở theo quy định còn được xem xét, trợ cấp thêm với mức: giá đất thổ cư được đền bù theo quy định nhân (x) với diện tích đất thổ cư đã xây dựng (không tính sân) hoặc nhận 15.000.000 đồng/định suất; đối với những hộ có đất nông nghiệp mà được hưởng định suất đất ở mà không nhận định suất thì cũng được nhận 15.000.000 đồng/định suất. Đối chiếu với quy định trên và hồ sơ bồi thường, cho thấy: ông Nguyễn Văn Ngọc không thuộc trường hợp được hỗ trợ 15.000.000 đồng/một suất đất tái định cư, vì ông Nguyễn Văn Ngọc đã nhận tiền thay 04 suất đất tái định cư vào năm 2006 với giá 1.000.000 đồng/m² theo quy định tại Quyết định số 9020/QĐ-UBND ngày 08/12/2004 của UBND tỉnh, là phù hợp với quy định pháp luật tại thời điểm giải quyết. Do đó, việc ông Nguyễn Văn Ngọc yêu cầu nhận 15.000.000 đồng/một suất đất tái định cư theo Quyết định số 1969/QĐ-CT ngày 02/6/2003 của UBND tỉnh, là không có cơ sở xem xét.

- Theo Quyết định số 332/QĐ-UBND ngày 26/01/2011 của UBND tỉnh quy định: “Đối với những hộ dân được bố trí nền tái định cư (không phải trả tiền) mà có khả năng tự tìm nơi ở mới thì có thể lựa chọn hình thức nhận tiền thay định suất tái định cư với mức hỗ trợ 3.000.000đ/m² trên diện tích đất tái định cư được bố trí (không áp dụng đối với các hộ dân đã nhận tiền thay đất tái định cư để tự lo nơi ở



mới trước đây)". Đối chiếu quy định trên, cho thấy: Những hộ dân được bố trí nền tái định cư không phải trả tiền mà có khả năng tự tìm nơi ở mới thì có thể lựa chọn hình thức nhận tiền thay suất đất tái định cư với mức hỗ trợ 3.000.000 đồng/m² trên diện tích đất tái định cư bố trí (không áp dụng đối với các hộ đã nhận tiền lo nơi ở mới trước đây); như vậy, các trường hợp đã nhận tiền mức 1.000.000 đồng/m² thay đất tái định cư trước đây không thuộc đối tượng được giải quyết thêm 2.000.000 đồng/m². Do đó, việc ông Nguyễn Văn Ngọc yêu cầu hỗ trợ thêm tiền chênh lệch (2.000.000 đồng/m²) do trước đây nhận tiền thay đất tái định cư, là không có cơ sở xem xét.

- Việc ông Nguyễn Văn Ngọc yêu cầu điều chỉnh giá bồi thường đất theo Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ, đã được Chủ tịch UBND tỉnh xem xét giải quyết tại Quyết định số 3651/QĐ-UBND ngày 26/12/2012.

Từ những căn cứ và nội dung nêu trên, xét đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. 1. Nay bác đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn Ngọc đối với Quyết định số 6900/QĐ-UBND ngày 22/10/2012 của Chủ tịch UBND thị xã Dĩ An và việc yêu cầu UBND thị xã Dĩ An ban hành quyết định thu hồi đất của cá nhân theo Luật Đất đai năm 2003; bồi thường, hỗ trợ theo mục đích sử dụng đất đã được thể hiện trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; có chính sách hỗ trợ thỏa đáng theo Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ; cấp thêm 01 suất đất tái định cư 100m² theo Quyết định số 9020/QĐ-CT ngày 08/12/2004 của UBND tỉnh; hỗ trợ thêm tiền chênh lệch (2.000.000 đồng/m²) do nhận tiền thay đất tái định cư; nhận 15.000.000 đồng/m² suất đất tái định cư theo Quyết định số 1969/QĐ-CT ngày 02/6/2003 của UBND tỉnh.

2. Công nhận Quyết định số 6900/QĐ-UBND ngày 22/10/2012 của Chủ tịch UBND thị xã Dĩ An về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn Ngọc, là đúng quy định pháp luật.

Điều 2. Giao UBND thị xã Dĩ An chủ trì phối hợp cùng Thanh tra tỉnh, các ngành chức năng có liên quan tổ chức công bố, thực hiện Quyết định này và báo cáo kết quả về UBND tỉnh.

Điều 3. Trong thời hạn theo quy định của pháp luật, nếu không đồng ý với việc giải quyết nêu trên, ông Nguyễn Văn Ngọc có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Chủ tịch UBND thị xã Dĩ An, Chủ tịch UBND phường Đông Hòa và ông Nguyễn Văn Ngọc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *KT*

- Như Điều 4 (thực hiện);
- TT.TU, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, PCTTT Mai Hùng Dũng;
- Thanh tra tỉnh, Sở: TNMT, XD, TP;
- UBND thị xã Dĩ An (04, giao QĐ);
- LĐVP (Lg, V), BTCĐ;
- Lưu: VT. "1"

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Mai Hùng Dũng
Mai Hùng Dũng